

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYÊN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17-8-2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Hiệp, ông Ngô Văn Cơ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lý T Đ V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn:* Ông Lâm T, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

(các đương sự có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại phiên hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lý T Đ V trình bày:

Bà và ông Lâm T tổ chức cưới năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 05/11/2013. Sau khi cưới vợ chồng đi làm tại tỉnh Bình Dương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng khoảng 03 tháng nay thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không còn hợp nhau, thường cãi nhau về vấn đề tình cảm, 03 tháng nay thì ông T về sống tại xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng và vợ chồng

không còn sống chung với nhau. Nay nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lâm T.

Về con chung: Bà và ông T có 01 con chung là Lâm K T, sinh ngày 28/12/2014 hiện nay đang sống với ông T. Khi ly hôn bà nhường quyền nuôi con cho ông T, bà đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Lâm T trình bày:*

Ông và bà V tổ chức cưới năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 05/11/2013. Sau khi cưới vợ chồng đi làm tại tỉnh Bình Dương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Cách đây khoảng 03 tháng thì bà V không chịu sống chung với ông nên ông về nhà cha mẹ tại xã T, huyện Mỹ Xuyên sinh sống và vợ chồng không còn sống chung với nhau cho đến nay. Ông nhận thấy vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, ông còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông và bà V có 01 con chung là Lâm K T, sinh ngày 28/12/2014 hiện nay đang sống với ông. Trường hợp Tòa án giải quyết buộc ly hôn thì ông đồng ý nuôi con. Bà V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi thì ông thống nhất.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Tại phiên hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2022, con chung Lâm Kinh Thiên trình bày:* Khi cha mẹ ly hôn không còn sống chung với nhau cháu có nguyện vọng sống với cha là Lâm T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý T Đ V và ông Lâm T tự nguyện tổ chức cưới vào năm 2013, có đăng ký kết hôn ngày 05/11/2013 tại UBND xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng nên quan hệ hôn nhân giữa bà Lý T Đ V và ông Lâm T là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, bà V xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, bà không còn tình cảm gì với ông T và cương quyết yêu cầu được ly hôn. Ông T không đồng ý ly hôn vì ông còn thương vợ. Xét thấy, mặc dù ông T cho rằng còn thương vợ nhưng bà V và ông T đã không còn chung sống với nhau do bất đồng ý kiến. Ngoài ra, thời gian từ khi thụ lý vụ án cho đến ngày xét xử vụ án đã gần 03 tháng, Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên có cơ hội để hàn gắn, đoàn tụ nhưng nhưng hai bên vẫn không hàn gắn tình cảm được. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa bà V và ông T đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ nên Hội đồng

xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà V là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Bà V và ông T có 01 người con chung là Lâm K T, sinh ngày 28/12/2014. Xét thấy, hiện nay cháu T đang sống cùng với ông T và cháu T có nguyện vọng sống với ông T, ông T cũng yêu cầu được quyền tiếp tục được nuôi con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Căn cứ theo nguyện vọng của con chung và nhằm để ổn định cuộc sống hiện tại, không làm ảnh hưởng đến tâm lý, việc học của con chung thì cần thiết giao cháu Lâm K T cho ông T trực tiếp nuôi đến khi cháu Thiên đủ 18 tuổi. Bà V được quyền thăm nom con chung Lâm K T, không ai được quyền cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lý T Đ V đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông T cũng đồng ý yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử thống nhất buộc bà Lý T Đ V cấp dưỡng nuôi con chung là Lâm K T mỗi tháng 2.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Lâm K T đủ 18 tuổi.

Địa điểm giao nhận tiền cấp dưỡng: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà V và ông T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Lý T Đ V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 147, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý T Đ V được ly hôn với ông Lâm T.
2. Về con chung: Giao cho ông Lâm T được quyền trực tiếp nuôi con chung là Lâm K T, sinh ngày 28/12/2014 cho đến khi con chung Lâm K T đủ 18 tuổi. Bà Lý T Đ V được quyền thăm nom con chung là Lâm K T không ai được quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lý T Đ V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Lâm K T mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án cho đến khi con chung Lâm K T đủ 18 tuổi.

Địa điểm giao nhận tiền cấp dưỡng: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lý T Đ V và ông Lâm T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Lý T Đ V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu Tạm ứng án phí, Lệ phí Toà án số 0009965 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên. Bà Lý T Đ V phải nộp thêm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Về việc thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
  - Các đương sự;
  - TAND tỉnh Sóc Trăng;
  - Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
  - UBND xã T, huyện Mỹ Xuyên
- (Theo GCNKH số 198 quyền số 02 ngày 05/11/2013);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mến**